

Ninh Bình, ngày 25 tháng 11 năm 2022

## THÔNG BÁO

### V/v lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/05/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá;

Căn cứ Quyết định số 342/QĐ-VCB-TCKT ngày 18/03/2022 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam về việc phê duyệt chủ trương cho Chi nhánh VCB Ninh Bình thanh lý xe ô tô;

Căn cứ Quyết định 121C/QĐ-NBI-HCNS ngày 08/11/2022 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Ninh Bình về việc thành lập Hội đồng nhượng bán, thanh lý xe ô tô 05 chỗ;

Căn cứ Quyết định 124/QĐ-NBI-HCNS ngày 11/11/2022 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Ninh Bình về việc Phê duyệt thanh lý tài sản cố định xe ô tô 05 chỗ Camry Biển kiểm soát 29A-531.99;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-NBI-HCNS ngày 24/11/2022 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá xe ô tô Toyota Camry, 05 chỗ ngồi, biển kiểm soát: 29A-531.99;

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình, địa chỉ số 1069 Trần Hưng Đạo, phố 14, phường Vân Giang, TP. Ninh Bình trân trọng thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

#### **I. Tài sản, thông tin của tài sản đấu giá:**

##### **1. Tài sản đấu giá:**

Xe ô tô Toyota Camry, 05 chỗ ngồi, biển kiểm soát: 29A-531.99.

##### **- Đặc điểm tài sản:**

+ Đăng ký xe ô tô số 071908 do Phòng CSGT - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 29/05/2012.

+ Giấy chứng nhận kiểm định số KD 7879223 do Công ty Cổ phần Đăng kiểm



xe cơ giới Ninh Bình cấp ngày 29/11/2021, có hiệu lực đến hết ngày 28/11/2022.

- Biển đăng ký: 29A-531.99
- Số quản lý: 3501D-13323/21
- Tên chủ xe: NHTMCP ngoại thương VN.
- Loại phương tiện: Ô tô con
- Nhãn hiệu: TOYOTA
- Số loại: CAMRY24G
- Số máy: 2AZ-E243327
- Số khung: RL4BE42K3C6-012226
- Năm, nước sản xuất: 2012, Việt Nam
- Màu sơn: Đen
- Số chỗ ngồi: 05 chỗ
- Thông số kỹ thuật:
  - + Công thức bánh xe: 4x2
  - + Vết bánh xe: 1575/1565 (mm)
  - + Kích thước bao: 4825 x 1820 x 1470 (mm)
  - + Chiều dài cơ sở: 2775 (mm)
  - + Khối lượng bản thân: 1500 (kg)
  - + Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 1970/1970(kg)
  - + Loại nhiên liệu: Xăng
  - + Thể tích làm việc của động cơ: 2362(cm3)
  - + Công suất lớn nhất/ tốc độ quay: 123(kW)/6000vph
  - + Số lượng lớp, cỡ lốp/trục: 1:2; 215/60R16  
2:2; 215/60R16

## **II. Giá khởi điểm: 430.000.000 đồng**

(Bằng chữ: **Bốn trăm ba mươi triệu đồng**)

Giá khởi điểm trên đã bao gồm thuế VAT, chưa bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí chuyển nhượng quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật. Người mua được tài sản trúng đấu giá phải chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục đăng ký chuyển nhượng, chịu các loại phí, lệ phí chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, chi phí di chuyển tài sản ra khỏi kho bãi và các chi phí đăng kiểm xe để đưa phương tiện vào lưu hành (nếu có).

## **III. Tiêu chí lựa chọn:**

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016 và thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư Pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình đưa ra tiêu chí lựa chọn như sau:

- Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.

- Nhóm tiêu chí về phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.

- Nhóm tiêu chí về năng lực chuyên môn, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.

- Nhóm tiêu chí về thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá do Bộ Tư pháp công bố

- Nhóm tiêu chí khác:

*(Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản kèm theo)*

#### **IV. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:**

- Thời gian: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày 28/11/2022 đến ngày 30/11/2022.

#### **V. Địa điểm nộp hồ sơ:**

- Địa điểm nộp hồ sơ: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình – Địa chỉ: số 1069 Trần Hưng Đạo, phố 14, phường Vân Giang, TP. Ninh Bình. Người liên hệ: Nguyễn Thị Huyền

#### **Lưu ý:**

- Hồ sơ của tổ chức đấu giá được niêm phong khi gửi cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình.

- Trên cơ sở báo cáo của Hội đồng thanh lý nhượng bán tài sản, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình sẽ ban hành Quyết định lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá và sẽ có văn bản thông báo kết quả cho tổ chức đấu giá được lựa chọn. Những đơn vị không được thông báo kết quả được hiểu là không được lựa chọn, không hoàn lại hồ sơ với những đơn vị không được lựa chọn.

#### **Nơi nhận:**

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (<http://dgts.moj.gov.vn>);

- Trang thông tin điện tử Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

- Lưu: VT,

  
GIÁM ĐỐC *th*  
NGÂN HÀNG  
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM  
CHI NHÁNH  
NINH BÌNH  
TP. NINH BÌNH - T. NINH BÌNH  
**Đinh Mạnh Tuấn**

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
(Kèm theo Thông báo số 393/TB-NBI- HCNS ngày 25/11/2022 của Ngân hàng  
TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Ninh Bình)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
<b>1</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11,0</b>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
<b>2</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8,0</b>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
<b>3</b>	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	<b>2,0</b>
<b>4</b>	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>	<b>1,0</b>
<b>5</b>	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1,0</b>
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22,0</b>
<b>1</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</b>	<b>4,0</b>
<b>2</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</b>	<b>4,0</b>
<b>3</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá</b>	<b>4,0</b>

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc</i>	5,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	<b>6.4</b>	
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	<b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	5,0
1	Tổ chức đấu giá có trụ sở tại tỉnh Ninh Bình	1,0
2	Nhiều nhất các hợp đồng đấu giá trên địa bàn tỉnh Ninh Bình từ năm 2021 đến hết tháng 09/2022	4,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

